

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**  
Số: **776** /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Đăk Nông, ngày 17 tháng 11 năm 2021**

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện kê khai, công khai về tài sản, thu nhập năm 2021**

Thực hiện Công văn số 252/TTCP-CIV ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập; UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Kế hoạch thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG**

**1. Mục đích**

Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả đối với việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo đúng quy định của pháp luật.

Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai.

Kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

**2. Yêu cầu**

Việc thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập phải bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật.

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (*gọi chung là các cơ quan, đơn vị, địa phương*) căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động tổ chức quán triệt, hướng dẫn và triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

**3. Đối tượng**

Cán bộ, công chức, viên chức công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 2, Điều 30 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập**

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc, người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập biết, thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Rà soát để lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai: rà soát danh sách người có nghĩa vụ kê khai lần đầu, người có nghĩa vụ kê khai hàng năm; ban hành văn bản thông báo trong cơ quan những người có nghĩa vụ kê khai lần đầu (năm 2020) nhưng có biến động về tài sản, thu nhập trong năm 2021 có giá trị từ 300 triệu đồng trở lên phải đăng ký vào danh sách kê khai bổ sung.

- Tổng hợp danh sách những người có nghĩa vụ kê khai lần đầu, kê khai hàng năm, kê khai bổ sung nêu ở trên và ban hành quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai.

- Chỉ đạo bộ phận tiếp nhận, quản lý bản kê khai kiểm tra nội dung kê khai bảo đảm đầy đủ; lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai giữa người có nghĩa vụ kê khai với cơ quan, đơn vị.

## **2. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập**

### **2.1. Đối với kê khai tài sản, thu nhập lần đầu**

- Người đang giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, chưa thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì tiến hành thực hiện kê khai đầy đủ theo quy định.

- Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác.

*(Mẫu bản kê khai lần đầu thực hiện theo Phụ lục số I kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ).*

### **2.2. Đối với kê khai hàng năm**

Người giữ chức vụ từ Giám đốc Sở và tương đương trở lên; người làm công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, đầu tư công hoặc trực tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo quy định tại khoản 3, Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là ngày 25/12/2021.

*(Mẫu bản kê khai hàng năm thực hiện theo Phụ lục số I kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ)*

### **2.3. Đối với kê khai bổ sung**

Là những người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (nhưng không thuộc đối tượng kê khai hàng năm) có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300 triệu đồng trở lên theo quy định tại khoản 2, Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là ngày 25/12/2021.

(Mẫu bản kê khai bổ sung thực hiện theo Phụ lục số II kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ).

### **3. Thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Điều 39 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018; Điều 11, 12, 13 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

### **4. Bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập**

- Đôi với người giữ chức vụ từ Giám đốc Sở và tương đương trở lên nộp 01 bản kê khai tài sản, thu nhập về Thanh tra Chính phủ.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bàn giao 01 bản kê khai tài sản, thu nhập về Thanh tra tỉnh.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương**

- Phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 trước ngày 25/11/2021; gửi quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) trước ngày 30/11/2021.

- Kê khai tài sản, thu nhập hoàn thành xong trước ngày 25/12/2021.

- Bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập về cho Thanh tra Chính phủ trước ngày 20/01/2022.

- Bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập về cho Thanh tra tỉnh trước ngày 20/01/2022.

### **2. Giao Thanh tra tỉnh**

Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021./.

#### **Noi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục IV, Thanh tra Chính phủ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, NCKSTT (Tr).

15

#### **CHỦ TỊCH**



Hồ Văn Mười